

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 02-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

**Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Truyền
Ông Trần Huy Toàn**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Nhật Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/HSST-QĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn PG, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M và bà Trịnh Thị P; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Bùi Hữu T – Sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Thôn PV, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Ông Nguyễn Khánh N – Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: 615 Chung cư CT3, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông N vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Trường T – Sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Lô 46, khu 51, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn V, sinh năm: 1965
Nơi cư trú: Thôn VĐ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.
Ông V vắng mặt tại phiên tòa.
2. Ông Lê Quang T, sinh năm: 1990
Nơi cư trú: Thôn PG, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.
Ông T có mặt tại phiên tòa.
3. Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm: 1994
Nơi cư trú: Thôn PG, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.
Ông Q vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thành Q và Lê Quang T đi 02 xe mô tô đến quán tạp hóa Năm Vui tại thôn VĐ, xã N, thị xã N để mua thuốc lá. Lúc này, Bùi Hữu T điều khiển xe ô tô tải BKS 79C-076.67 chạy đến thấy 02 xe mô tô đỗ trên đường nên không qua được, T xuống xe kêu T dắt xe vào lề dẫn đến hai bên cãi nhau, T lấy 01 cây tuýp bằng kim loại dọa đánh T thì T nhặt 02 vỏ chai bằng thủy tinh cùng với Q đuổi đánh, T ném cây tuýp sắt trúng vào chân T rồi bỏ chạy. T và Q đuổi theo T còn T dùng 01 vỏ chai ném vào xe ô tô làm vỡ kính chắn gió phía trước xe. Sau đó cả nhóm của T chờ nhau đi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐG ngày 07/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa xác định kính chắn gió của xe ô tô BKS 79C-076.67 bị Nguyễn Ngọc T ném vỡ có giá trị 15.400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc T đã giao nộp số tiền 8.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa nhằm bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bị hại.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa thu giữ được:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 79C-076.67. Tài sản trên đã giao trả cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 37A/CT-VKS-HS ngày 24/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật hình sự để xử lý vật chứng, cụ thể.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 8.000.000 đồng do bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền AA/2016/0004269 ngày 10/6/2019 của Chi cục Thi hành án thị xã Ninh Hòa.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại ông Bùi Hữu T vắng mặt, có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Khánh N, ông Nguyễn Trường T, người làm chứng ông Nguyễn V, ông Nguyễn Thành Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Ngọc T là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả của hành vi. Được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo thuộc hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo không biết chữ nên có phần hạn chế về nhận thức. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xem xét quyết định hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] **Về bồi thường dân sự:** Bị hại ông Bùi Hữu T xác nhận đã nhận tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] **Về vật chứng của vụ án:** Vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Ngọc T giao nộp tại cơ quan thi hành án dân sự theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0004269 ngày 10/6/2019 của Chi cục Thi hành án thị xã Ninh Hòa trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án nhằm bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại nhưng bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- Vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 8.000.000 đồng do bị cáo giao nộp tại cơ quan thi hành án dân sự theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0004269 ngày 10/6/2019 của Chi cục Thi hành án thị xã Ninh Hòa.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền